



NGHIỆP QUẢ

NGÀY 06/08/2022

MFVN CHIA SẺ CÙNG PSSM

KHẢO LUẬN VỀ NGHIỆP QUẢ TRONG MINH TRIẾT NGÀN ĐỜI

- Định nghĩa về nghiệp quả (karma)
- Quan niệm sai về Luật Nhân quả
- Nhắc lại về vòng luân hồi
- Luật Nghiệp Quả hoạt động ra sao?
- Có bao nhiêu loại nghiệp?
- Các vị Nghiệp Quả Tinh Quân là ai?
- Sao Thổ – Chúa tể Nghiệp quả
- Ý nghĩa Luật Nhân quả
- Luật Nhân quả có thể được hoá giải không?
- Kết luận

BÀI THIỀN DẪN NHẬP

Chỉnh hợp

- Thư giãn thể xác. Điều hòa tình cảm.
- Giữ thể trí yên lặng và tập trung; hướng trí bạn vào bên trong và hướng thượng đến nguồn tâm thức cao siêu gọi là “linh hồn” hay thể nguyên nhân.
- Chỉnh hợp với linh hồn của bạn; rồi hình dung ánh sáng và tình thương của linh hồn tuôn xuống vào thể xác, thể tình cảm, và thể trí của bạn. (đọc thánh ngữ) OM.

Tham thiền

Cầu mong thực tính thấm nhuần mọi tư tưởng của chúng con, và chân lý làm chủ cuộc đời chúng con. Hỡi Đấng Chí Tôn, xin đưa chúng con

Từ bóng tối đến Ánh Sáng, Từ cõi giả đến Cõi Chân,

Từ sự chết đến Sự Bất Tử, Từ cá nhân đến Tập Thể,

Từ xung đột đến Hải Hoà. OM

Khoảng lặng

Phóng rải

- Phóng rải năng lượng ánh sáng và tình thương tới những người bạn biết và tới toàn thể nhân loại. OM



CHÂN SƯ DK

Trong tháng Mười Một năm 1919, tôi tiếp xúc với A.A.B. (Alice A. Bailey) và yêu cầu bà giúp tôi bằng cách viết ra cũng như lo việc xuất bản một số sách — theo trình tự phổ truyền chân lý — đã đến lúc cần được cho ra. Lập tức bà từ chối, vì bà không hề có thiện cảm với những cái gọi là các tác phẩm huyền bí đang tràn ngập, chúng được đưa ra cho công chúng từ nhiều nhóm huyền bí khác nhau, họ không có kinh nghiệm viết sách dành cho công chúng. Hơn nữa, bà cũng hoàn toàn không thích mọi hình thức viết sách bằng thần thông và những việc làm bằng thần thông. Sau đó, bà đã đổi ý khi tôi giải thích cho bà hiểu rằng sự liên hệ bằng thần giao cách cảm (viễn cảm) là một điều đã được chứng minh và là một vấn đề đang được giới khoa học quan tâm nghiên cứu; rằng bà không phải là người có thần nhĩ hay có thần nhãn và sẽ không bao giờ trở thành một người như vậy; và (trên hết mọi sự) việc trắc nghiệm, **đánh giá chân lý là ở chính nơi chân lý mà thôi.** Tôi đã nói với bà rằng nếu bà chịu viết trong khoảng thời gian một tháng thì tài liệu được viết ra sẽ chứng tỏ cho bà thấy nó **có chứa đựng chân lý hay không, nó có khơi dậy được các thông hiểu và nhận thức trực giác hay không, và nó có bao gồm hay chẳng những điều mà sẽ rất có giá trị trong kỷ nguyên tinh thần mới mẻ đang khai diễn...** {trích phát biểu của Chân sư Tây tạng}

ĐỊNH NGHĨA VỀ NGHIỆP QUẢ (KARMA)

Trong Phật giáo:

- Đừng phạm vào điều ác. Lấy đức báo oán.
- Kinh về nhân quả: Tất cả nam nữ ở thế gian giàu sang hay nghèo hèn, chịu khổ vô cùng hoặc hưởng phước vô lượng đều do nhân duyên từ đời trước mà cảm quả báo.

ĐỊNH NGHĨA VỀ NGHIỆP QUẢ (KARMA)

Trong Ấn giáo:

- Kinh Upanishads có viết: “**Con người là một tạo vật (creature) của suy tư (reflection); những gì mà y suy ngẫm trong kiếp này, thì y sẽ trở thành như thế ở kiếp sau.**” (Chhandogyopanishad, IV, xiv, 1).
- Kinh Puranas: “**Mọi người đều gặt lấy hậu quả về các hành động của chính mình**”

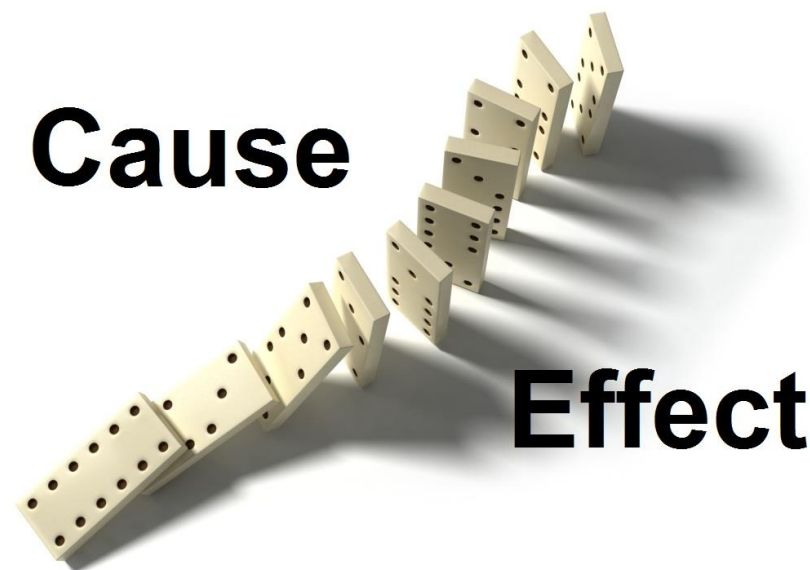
ĐỊNH NGHĨA VỀ NGHIỆP QUẢ (KARMA)

Trong Thiên Chúa giáo:

- Đức Christ có đưa ra lời cảnh báo: ***“Đừng phạm tội nữa, e rằng tai họa sẽ đến với ngươi”***
- ***“Vì các người đoán xét người ta thế nào, thì họ cũng đoán xét lại thế ấy”***
- Thánh Paul, một đệ tử được điểm đạo của Cơ Đốc Giáo đưa ra một cách nhấn mạnh: ***“Không được lừa dối, Đức Chúa Trời không được coi thường, vì ai gieo giống gì, thì y cũng sẽ gặt giống ấy”*** (Galatians, vi, 7).

ĐỊNH NGHĨA VỀ NGHIỆP QUẢ (KARMA)

- **Karma là một từ ngữ Bắc Phạn, theo nghĩa đen là “hành động” (“action”).**
- Vì mọi hành động đều là các hậu quả xuất phát từ nguyên nhân có trước, và vì mỗi hậu quả đều trở thành một nguyên nhân của các hậu quả sau này, ý tưởng nhân quả này là một phần thiết yếu của ý tưởng hành động,
- và do đó từ ngữ “hành động” hay Karma, được dùng để chỉ quan hệ nhân quả, hay dùng để chỉ chuỗi nối kết không đứt đoạn của nhân và quả vốn tạo thành mọi hoạt động của nhân loại. [MTTL– AB]
- **Định luật Karma hay còn gọi là Định luật Nhân Quả.**



ĐỊNH NGHĨA VỀ NGHIỆP QUẢ (KARMA)

- Về mặt ngoại môn, đơn giản và theo nghĩa đen nó là "hành động", hay đúng hơn là một "nguyên nhân tạo ra kết quả".
- **SỰ SỐNG DUY NHẤT** có liên quan mật thiết đến định luật duy nhất chi phối Thế giới Hiện tồn - KARMA. SD1 634.
- **Định luật vũ trụ này**, được minh họa theo đường lối tam phân, (vì thiếu một từ ngữ phù hợp hơn) **có thể được gọi là Định luật Hiện tồn**. TCF 332.
- **KARMA** là một Định luật Tuyệt đối và Vĩnh cửu trong Thế giới biểu lộ. SD2

CÁC QUAN NIỆM SAI LẦM VỀ KARMA

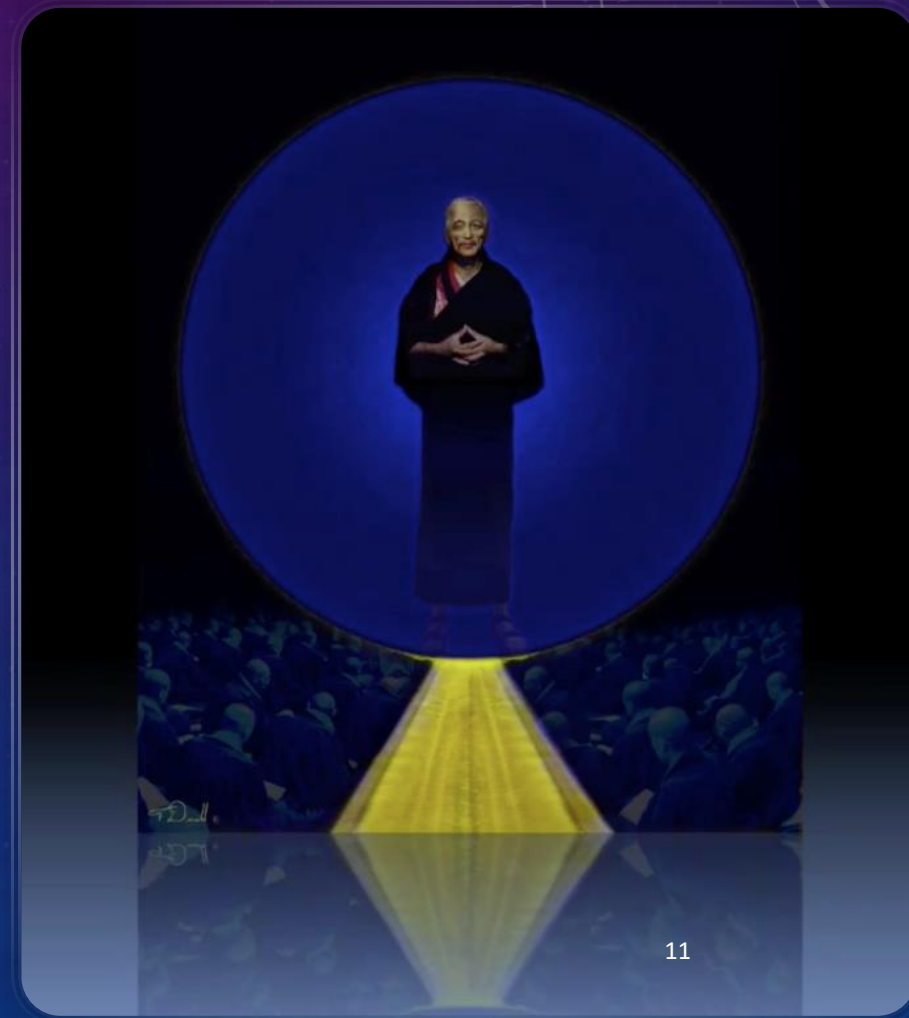
Hiểu nghiệp quả chỉ như là tai họa, hình phạt

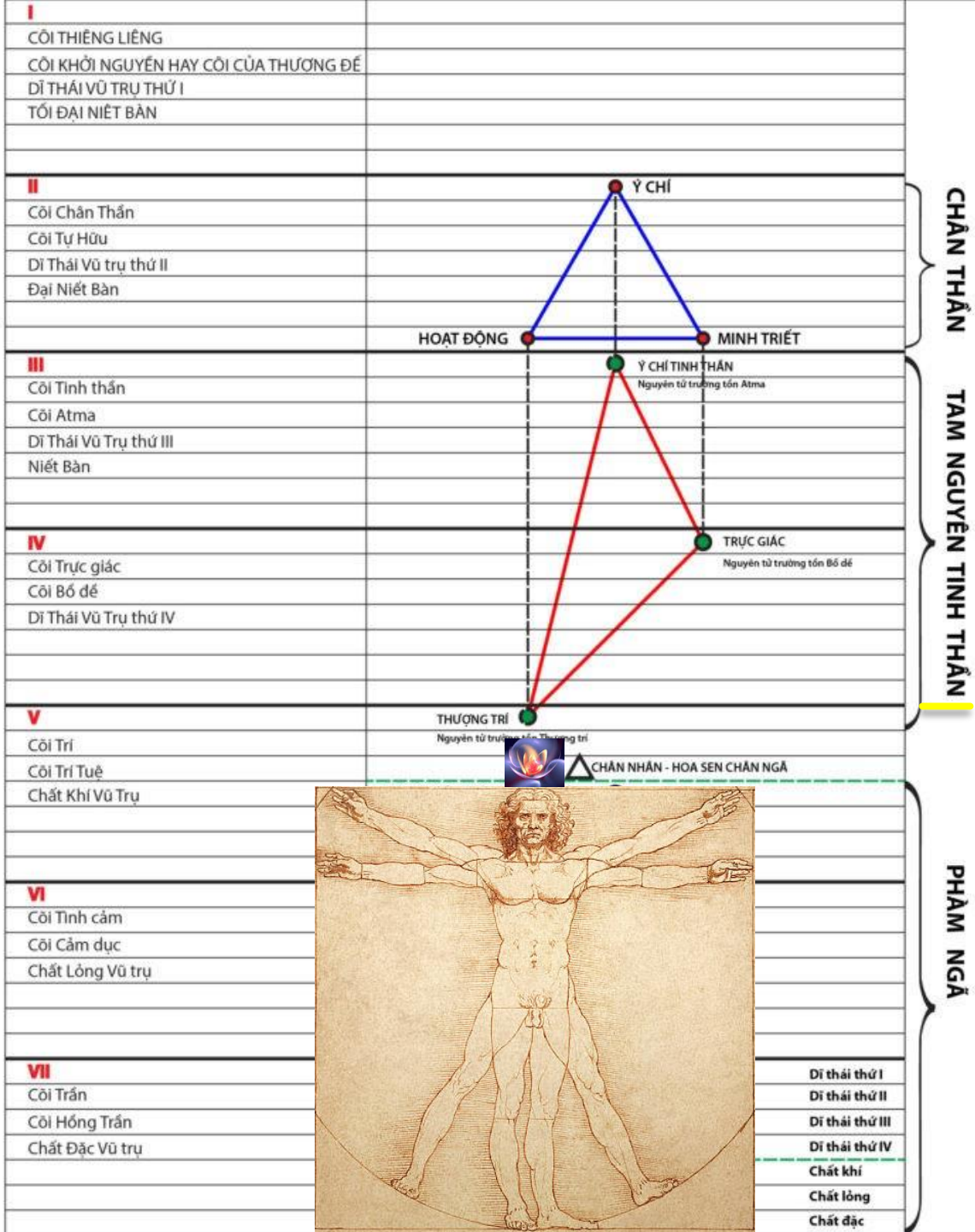
- Tôi đã gợi ý với bạn rằng toàn bộ vấn đề karma, cho đến nay, được hiểu không đầy đủ. Có một Định Luật vĩ đại về Nhân và Quả, nhưng khía cạnh đặc biệt duy nhất của nó chưa bao giờ được nhấn mạnh, và sự hiểu biết của nhân loại về vấn đề karma còn rất sơ lược.
- Karma luôn luôn được diễn tả bằng các tên gọi qui về tai họa, và các hậu quả đau khổ, về sai lầm, về hình phạt và về các biến cố tai hại, cả cho cá nhân lẫn cho tập thể.
- Tuy nhiên, đó là cái đẹp của bản chất con người, và nhiều điều được thực hiện lại có tính chất tế nhị, vị tha và hướng về hạnh phúc, đến nỗi cái xấu xa thường được hóa giải bằng cái tốt lành.
- Ở đâu cũng có nhiều karma tốt với một sức mạnh (theo cùng một Định Luật) bằng với những gì được xem như là karma xấu, đó là điều mà ít người có thể hiểu được...
- Đây là mấu chốt thứ nhất của tôi. Hãy suy gẫm về nó. [EH 350]

CÁC QUAN NIỆM SAI LẦM VỀ KARMA

Nghĩ theo hướng nghiệp quả xấu

- ý tưởng về quả báo xuất hiện trong hầu hết các bài giảng về Nghiệp, bởi vì con người tìm kiếm một lời giải thích hợp lý về những điều mà chúng có vẻ như vậy, và bản thân họ thích giải quyết quả báo.
- **Tuy nhiên, có nhiều thiện nghiệp nói chung hơn là ác nghiệp, bạn có thể nghĩ thiện nghiệp ít bởi vì bạn đang đắm chìm trong một thời kỳ như hiện tại [Một vài năm sau Thế Chiến Thứ II]. EH21**





NHẮC LẠI VỀ VÒNG LUÂN HỒI CỦA CON NGƯỜI

4 Cõi giới nằm bên trên 3 cõi thấp/tam giới

Nơi hoạt động của các Bậc Trọn lành, các Đấng Giải thoát, các Vị Chúa Từ Bi, các Đấng Cao Cả (các vị Bồ Tát/Chân sư, Đấng Christ, các vị Phật, Đấng Hành tinh thượng đế...)

Siêu thoát khỏi nghiệp quả

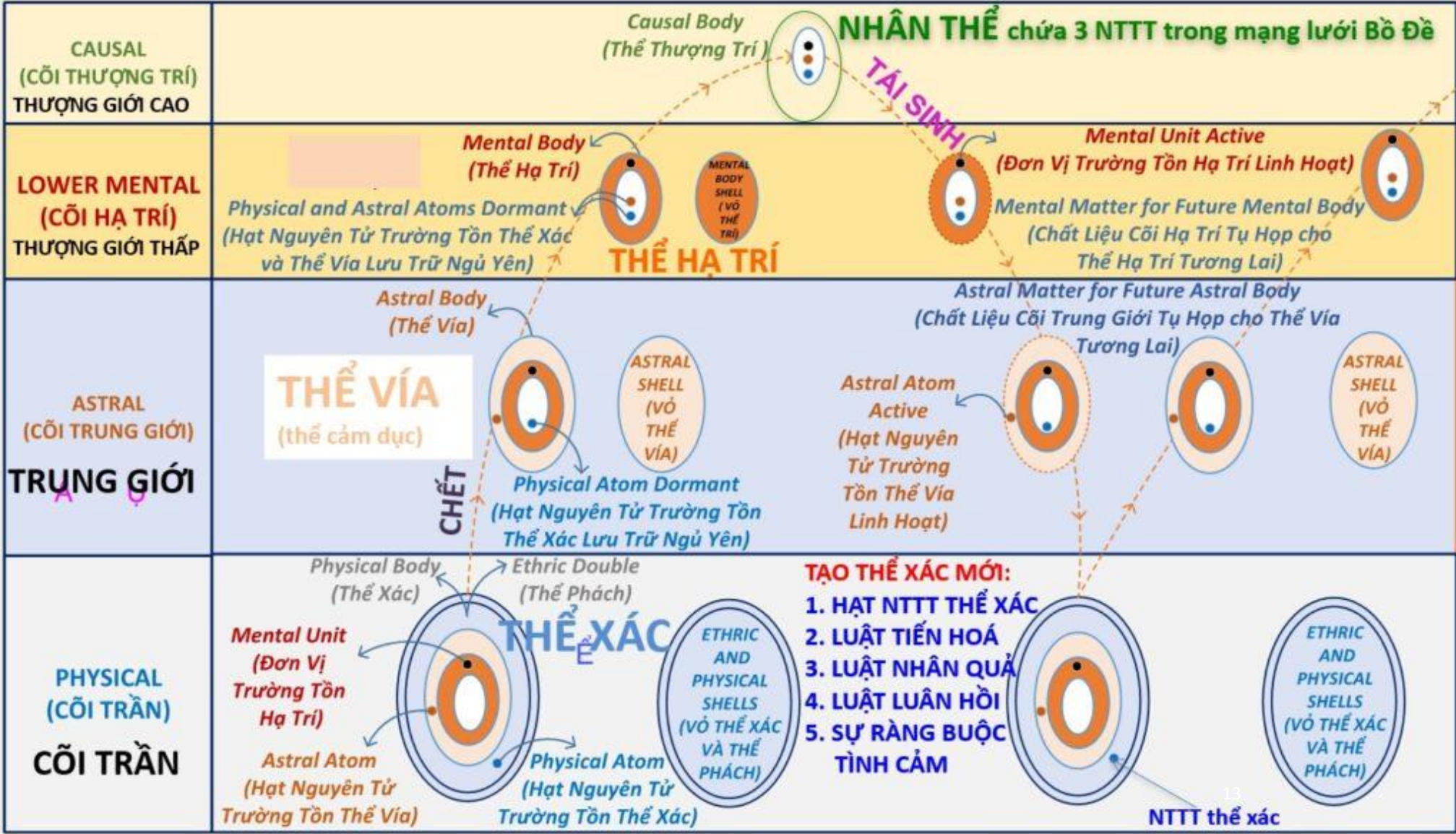
18 cõi phụ của cõi bên dưới của 7 cõi thuộc Cõi hồng trần vũ trụ

Cõi hiện tồn của phàm ngã, nơi diễn ra luân hồi của con người

Khái niệm “Đầu thai” cần được làm rõ ý nghĩa¹²

NHẮC LẠI
VỀ VÒNG
LUÂN
HỒI CỦA
CON
NGƯỜI

Luân Hồi và Nguyên Tử Trường Tồn



NHẮC LẠI LUÂN HỒI – CÁI CHẾT – NGHIỆP QUẢ

Nghiệp quả quy định cõi giới nơi con người thức tỉnh sau khi chết

- **Mức độ mà tâm thức mà một người đã hoạt động trong mỗi loại chất liệu sẽ quyết định liệu y sẽ thức tỉnh và có ý thức trong bất kỳ vùng đã định nào sau khi chết**
- Mỗi người sẽ đi đến “chỗ riêng của y”

LUÂN HỒI - LIÊN QUAN GIỮA LUẬT NHÂN QUẢ VÀ TÁI SINH

Tái sinh dưới điều kiện của Luật Nhân Quả (Karma)

- Một người tái sinh dưới yêu cầu của các điều kiện nghiệp báo, dưới sự thúc đẩy của điều mà anh ta, như một linh hồn, đã khởi xướng và bởi vì một nhu cầu mong muốn được hoàn thành các nghĩa vụ đã định;
- Anh ta cũng tái sinh từ một tinh thần trách nhiệm nào đó và
- Để đáp ứng các yêu cầu mà trước đó anh ta đã phá vỡ định luật điều chỉnh mối quan hệ đúng đắn giữa con người đã được áp lên anh ta. EH p404

LUÂN HỒI – TÁI SINH

Tái sinh dưới điều kiện của Luật Nhân Quả (Karma)

- Cho đến nay dường như chỉ có hai qui luật được thừa nhận liên quan đến việc một chân ngã quay trở lại luân hồi ở cõi trần.
- Trước tiên, **nếu chưa đạt đến sự hoàn thiện thì linh hồn phải quay lại và tiếp tục tiến trình hoàn thiện trên Địa Cầu.**
- **Thứ hai là xung lực dẫn dắt chân ngã đến hành động như thế là hình thức nào đó của ước muốn chưa được thỏa mãn.** EA325
- Cả hai lý giải này đều đúng một phần, và gắn liền với các chân lý rộng lớn hơn vốn chưa được các nhà huyền bí học cảm nhận hoặc chú ý một cách thật đúng.

LUÂN HỒI – TÁI SINH

Tái sinh là để hy sinh và phụng sự Thiên Cơ theo nhóm

- Cơ bản, không phải là sự ham muốn này thúc đẩy quay lại, **mà là ý chí và hiểu biết về thiên cơ.**
- Không phải nhu cầu để đạt được một sự hoàn thiện cuối cùng mới thúc đẩy chân ngã đi vào kinh nghiệm trong hình hài, **vì chân ngã đã hoàn thiện.**
- Động cơ chính là sự **hy sinh và phụng sự cho các sinh linh nhỏ bé** đang phụ thuộc vào nguồn cảm hứng cao siêu (mà hồn thiêng có thể mang lại) và sự quyết tâm để các sinh linh này cũng có thể đạt được tình trạng hiểu biết tương đương với tình trạng của linh hồn hy sinh.
- Điểm đáng quan tâm nhất nằm trong sự kiện là **chính sự tái sinh theo nhóm lúc nào cũng xảy ra,** và sự luân hồi của cá nhân chỉ là tình cờ trong biến cố trọng đại này. Đa số con người không biết đến hoặc quên mất điều này, vì sự chú ý mạnh mẽ và ích kỷ vào kinh nghiệm và cách sống cá nhân
- **Các nhóm linh hồn bước vào luân hồi theo chu kỳ và chung với nhau để xúc tiến, đẩy mạnh Thiên Cơ,** và giúp cho sự tác động lẫn nhau giữa tinh thần với vật chất, giúp cho sự biểu lộ có thể xảy ra, và mở rộng việc thực thi các ý tưởng thiêng liêng như chúng đang hiện hữu trong Thiên Trí. EA325

LUÂN HỒI – TÁI SINH – NGHIỆP QUẢ

Nghiệp quả quy định tình trạng thể xác khi tái sinh

- Mỗi cá nhân khi sinh ra đều có một thể xác và thể dĩ thái với những thành phần nhất định, những thành phần này là sản phẩm của tiền kiếp. **Thực ra thì các thể này được tái tạo y hệt như các thể cũ mà mỗi người bỏ lại khi từ trần.**
- Công việc trước mắt mọi người là nhận thể đó, nhận biết những khuyết điểm và nhu cầu của nó, rồi cẩn thận tiếp tục kiến tạo một thể mới tỏ ra thích hợp hơn cho nhu cầu của sự sống tinh thần ở nội tâm.
- Đây là một công việc có tầm mức rộng lớn và cần thời gian, cần giới luật nghiêm minh, sự từ bỏ và trí phán đoán.

Nghiệp quả cũng quy định tình trạng Thể trí và thể tình cảm tương tự

LUÂN HỒI – TÁI SINH – NGHIỆP QUẢ

Các ham muốn là một trong các nguyên nhân quyết định nơi chốn tái sinh.

- Các ham muốn đối với sự vật trần gian, liên kết linh hồn vào thế giới bên ngoài, thu hút y đến nơi mà các đối tượng của sự ham muốn có thể kiếm được dễ dàng nhất, và do đó mới có câu nói rằng một người được sinh ra theo các ham muốn của y.
- Nói chung, bản chất thuận lợi hoặc không thuận lợi của môi trường vật chất mà chúng ta được sinh vào đó, thì tùy thuộc vào hậu quả của các hành động trước kia của chúng ta trong việc ban rải hạnh phúc hoặc bất hạnh cho kẻ khác.
- Các kết quả vật chất trên kẻ khác của các hành động trên cõi trần sẽ thể hiện bằng nghiệp quả khi hoàn lại cho kẻ tác động một hoàn cảnh tốt hay xấu trong một kiếp sống tương lai. [MTTL – AB]

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

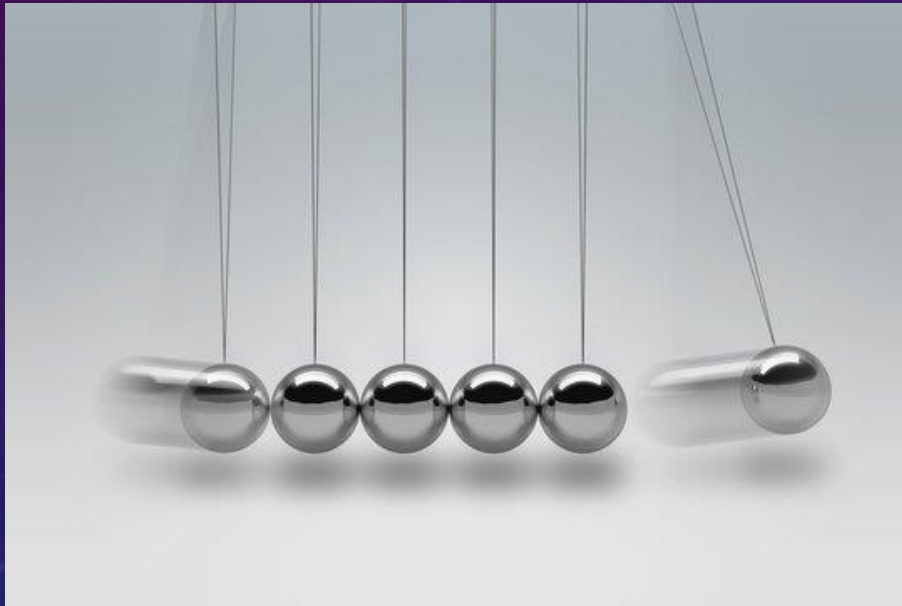
Thử và sai

- Thông qua hệ thống “thử và sai” được tiến hành qua chiều dài hàng trăm kiếp sống, chúng ta bắt đầu phân biệt được cái đúng từ cái sai, cuối cùng tập trung vào việc **phân tách được cái thật từ cái không thật** khi chúng ta đi trên Con Đường Của Người Đệ tử.
- Thập giá khả biến – Thập giá với kinh nghiệm thay đổi và cuốn hút. Đây là vị trí của tác động và phản tác động, của sự kiểm chế nghiệp quả và của sự đáp ứng với các va chạm đưa đến việc khơi hoạt tâm thức đối với bản chất của mục tiêu trước mắt. [EA 144]
- Vị thầy trong giai đoạn này là Sao Thổ hay vị thầy nghiệp quả



CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Dưới góc nhìn khoa học hiện đại



Định luật Newton: Tác động và Phản tác động



Thí nghiệm của Dr. Emoto: tác động của lời nói lên tinh thể nước

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Dưới góc nhìn khoa học hiện đại

Mô phỏng lại thí nghiệm của Tiến sĩ Emoto: Nói chuyện với cơm nguội



Để 3 lọ ở 3 góc phòng, mỗi ngày nói thông điệp dán trên mỗi lọ 10 lượt buổi sáng và buổi tối, trong 7 ngày liên tiếp

Sau 7 ngày



Kết quả:

- Lọ có dán "Tôi yêu Đức Phật": cơm vẫn trắng tinh, mùi chua tự nhiên
- Lọ không dán nhãn: cơm có nhiều mốc vàng, mùi chua gắt, thum thum
- Lọ dán "Đồ hâm hâm, dốt nát": cơm có nhiều mốc đen, mùi thối kinh khủng

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Sự đồng điệu giữa khoa học hiện đại với Khoa học huyền môn

Với phương trình nổi tiếng của ông, $E = mc^2$, Albert Einstein đã chứng minh rằng khi bạn đi đến tận cùng của nó thì mọi thứ trong vũ trụ đều là năng lượng. Các nhà thần bí hay các huyền bí gia đều nói như nhau.

Không có gì trong thế giới ngoại trừ năng lượng. Nguyên Tử của các nguyên tử chỉ là năng lượng và chính Thượng Đế không là gì ngoài năng lượng. (DINA II 303)

- Vấn đề còn lại chỉ là thời gian, chúng ta gieo các phẩm tính tốt đẹp ngày hôm nay thì sẽ gặt các phẩm tính đó, có thể là ngay lập tức khi chúng ta cảm nhận được phẩm tính đó lúc tham thiền, có thể là trong tương lai khi nó trở thành điều gì đó như bản năng (tốt đẹp) có sẵn trong chúng ta.

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Tác động và phản tác động trên các cõi giới bên trong (thuộc tâm lý con người)

- Giống như một nam châm có “từ trường” của nó, là một vùng mà trong đó mọi mãnh lực của nó tác động, lớn hoặc nhỏ tùy theo độ mạnh của nó,
- cũng vậy, mỗi người đều có một lĩnh vực ảnh hưởng mà trong đó các lực do y phát ra đang tác động.
- **Các lực này vận hành theo các đường cong, vốn quay trở lại người phát ra chúng, rồi tái nhập vào trung tâm mà từ đó chúng xuất hiện.** [MTTL 247 – AB]
- mỗi mãnh lực đều tác động trên cõi riêng của nó, và phản ứng lên các cõi bên dưới nó tương xứng với cường độ của nó,...
- nó tạo nên các rung động trong các chất liệu thô trược hoặc thanh nhẹ của các cõi thấp đó tùy theo bản chất ban đầu của chính nó.
- **Động cơ sinh ra hoạt động quyết định cõi mà mãnh lực này thuộc về.** [MTTL – AB]



CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Tác động và phản tác động trên các cõi giới bên trong (thuộc tâm lý con người)

- Một tư tưởng đố kỵ, ghen ghét hay thù hận đối với người khác, sẽ gửi tinh linh nhân tạo xấu xa, lảng vảng chung quanh người đó và tìm điểm yếu để xâm nhập. Nếu tư tưởng xấu ấy vẫn còn tiếp tục, sinh vật ấy sẽ luôn được nuôi dưỡng và tồn tại lâu.
- Tuy nhiên, nó chỉ làm hại được khi người ấy có sẵn ý tưởng xấu làm điểm tựa tương ứng. Nếu gặp hào quang tốt đẹp của một người có tư tưởng trong sạch và nếp sống thanh khiết, nó không thể bám vào hay xâm nhập được.
- **Theo luật phản hồi, nó quay trở lại người tạo ra, với tất cả sức mạnh tai hại.** [Cõi trung giới – Leadbeater]
- Bà Blavatsky có nói: “Tình thương của người mẹ luôn luôn được các con cảm nhận trong cơ thể, nó cũng thể hiện trong những giấc mơ của chúng, và thường là yếu tố bảo vệ để thoát nạn trong mọi biến cố, **vì tình thương là cái khiên che chở chắc chắn, vượt không gian và thời gian.**” (Chìa Khóa Thông Thiên Học – H.P.Blavastky).

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

**Gieo giống gì thì gặt giống đó – là quy
luật của tự nhiên.**

Đối với con người cũng như vậy.

“Gieo suy nghĩ, gặt hành vi
Gieo hành vi, gặt thói quen
Gieo thói quen, gặt tính cách
Gieo tính cách, gặt cuộc đời”
- Tác giả vô danh



CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

- Trong mọi sự sống biểu hiện ở cõi trần, có tiềm ẩn những mầm mống hay chủng tử phải tạo quả. Chính các chủng tử tiềm ẩn này là nguyên nhân thực sự khiến hình thể xuất hiện. Các chủng tử này đã được gieo vào một thời gian nào đó và phải tạo quả.
- Chúng là các nguyên nhân hay uẩn (skan-da) tạo nên các thể để cho quả tự biểu hiện trong đó. Chúng là những ham muốn, thôi thúc và ràng buộc giam giữ con người trong vòng luân hồi.
- **Ở đó các chủng tử nói trên tạo quả theo định luật, nhiều đến mức mà y có thể chịu đựng hay xử lý trong một kiếp sống. [LOS]**

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Mọi hình-tư-tưởng đều chịu tác động của luật karma qua hiệu quả mà nó tạo ra.

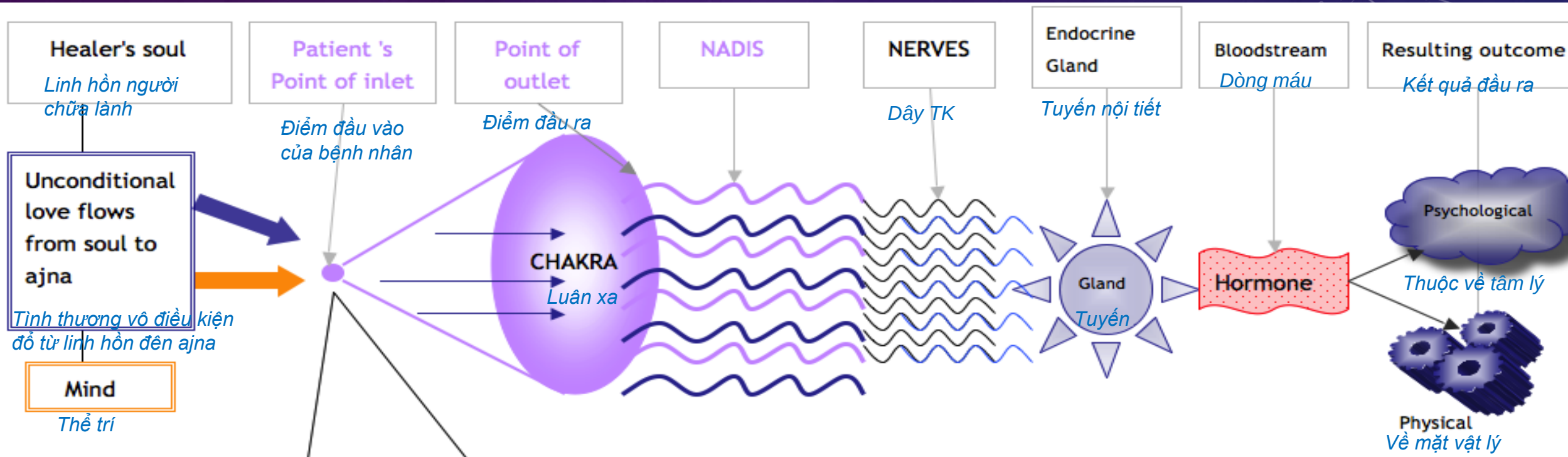
Ở đây, cần nên nhớ rằng chỉ các Đấng Cao Cả (Lords) thuộc vũ trụ và thái dương mới tạo ra các tư tưởng. Các Nguyệt Tinh Quân và các thực thể thông tuệ thấp hơn không làm việc đó. Do đó, hai nhóm nói trên ở dưới Luật Karma.

Chỉ vì họ có ngã-thức, và do đó có trách nhiệm. Ở đâu không có ngã thức, ở đó không có trách nhiệm.

Như vậy động vật không bị lôi cuốn vào trách nhiệm, và dù cho chúng chịu đau khổ trên cõi trần và trong các hiện thể vật chất của chúng, trên các cõi tinh anh hơn, chúng không bị karma, vì chúng không có ký ức, cũng không có dự liệu; chúng thiếu khả năng liên kết và vì thiếu tia lửa trí tuệ, chúng được giữ thoát khỏi Luật báo phục (Law of retribution), trừ ra nơi đâu có liên hệ đến xác thân. IHS

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Minh họa bằng sơ đồ vận chuyển năng lượng từ linh hồn (*nguyên nhân*) xuống thành các hành động tâm lý và vật lý (*kết quả*) (sơ đồ chỉ mang tính minh họa, không phải để thực hành)



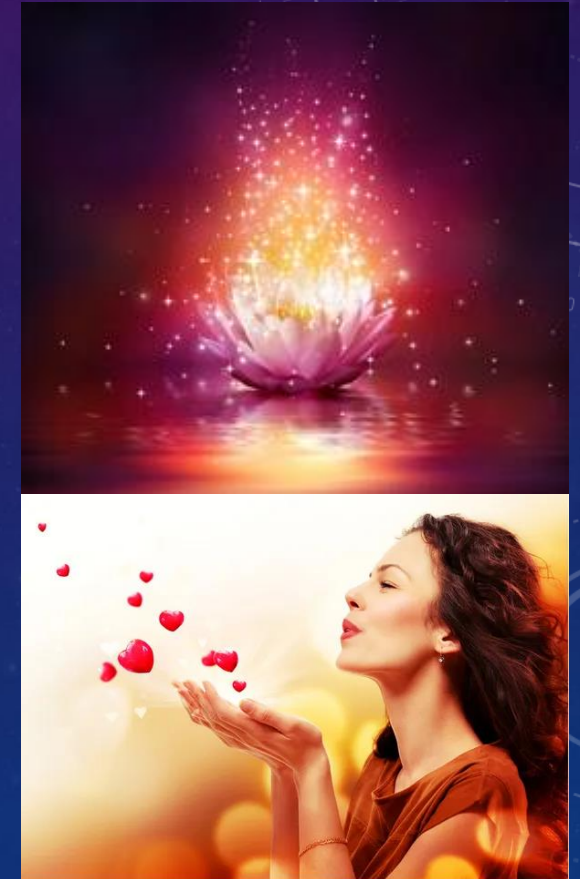
CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Linh hồn/ Thể Nguyên nhân – Causal Body

Hoa sen chân ngã được phát triển qua sự cộng tác giữa phàm ngã và linh hồn. Linh hồn sử dụng chất liệu do phàm ngã cung cấp, khi phàm ngã cố gắng khắc phục những hạn chế của mình và hướng thượng để hợp nhất với linh hồn.

Ở giai đoạn phát triển này, phàm ngã là người đã bồi dưỡng các phẩm tính của linh hồn đến mức nào đó trong các thể của mình, lưu giữ những phẩm tính và đặc tính này như những vốn quý bên trong hoa sen chân ngã. **Hậu quả** của việc hấp thu này là tất cả những hành động vị tha, các phẩm tính được bồi dưỡng, những tư tưởng yêu thương, các góp phần vào phúc lợi của người khác, v.v., đều **được lưu lại vĩnh viễn** trong hoa sen chân ngã.

Nó thấm nhuần các đức hạnh/ phẩm tính mà phàm ngã đã phát triển qua nhiều kiếp sống. Chúng ta vẫn mang theo mình những đức hạnh này.
[Karma và bệnh tật]



CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Linh hồn/ Thể Nguyên nhân – Causal Body



- Dung tích của thể nguyên nhân là sự tích lũy những điều tốt đẹp trong mỗi kiếp sống qua một tiến trình dần dần và chậm chạp...
- Những điều tốt đẹp được phát triển trong mỗi kiếp sống không bị mất đi, và những gì không tốt sẽ được lưu giữ trong Tam Giác Nguyên Tử,
- và nghiệp quả đang chờ đợi để giải quyết một lần nữa.
- Trong kiếp lâm phạm tiếp theo, những gì tốt đẹp, ít tính chất “sao Thổ” và nhiều tính chất “sao Mộc” hơn, sẽ được nâng lên, lúc đầu vào nhân thể, và sau đó có thể được sử dụng để giải quyết các nhu cầu cần thiết của công việc phụng sự, và cả với nghiệp quả cần được cân bằng.
[LOS]

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Động cơ quan trọng hơn nhiều so với hành động

- Các ảnh hưởng tương ứng này của động cơ và của các kết quả (hay các quả) của các hành động đều do sự kiện là mỗi mảnh lực đều có đặc tính của cõi mà trên đó nó đã được sinh ra, và cõi càng cao thì lực càng mạnh và càng bền bỉ.
 - Do đó, động cơ thì quan trọng hơn nhiều so với hành động, và một hành động sai lầm được làm với một động cơ tốt lành thì tạo ra nhiều điều tốt lành cho người làm, còn hơn là một hành động được chọn kỹ mà được làm với một động cơ xấu xa.
 - Động cơ, phản ứng lên cá tính (character), làm phát sinh một chuỗi dài các hậu quả, vì các hành động tương lai, được hướng dẫn bởi cá tính đó, tất cả đều sẽ chịu ảnh hưởng bởi sự cải thiện của nó hoặc là sự sa đọa của nó.
 - Ngược lại hành động, mang lại cho kẻ hành động hạnh phúc hoặc bất hạnh vật chất tùy theo các kết quả của nó trên kẻ khác, thì không có trong nó một lực sinh ra nào, mà lại bị cạn kiệt trong các kết quả của nó.
- [MTTL 284 – AB]

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

ĐỘNG CƠ

- Nguyên tắc chung này là mãnh lực thuộc về cõi mà nó được sinh ra là mãnh lực có tầm quan trọng lớn lao. Nếu nó [260] được phóng thích với động cơ là đạt các mục đích vật chất, thì lực đó tác động trên cõi trần và trói buộc người hành động vào cõi đó. Nếu nó nhắm vào các mục tiêu ở Devachan, nó sẽ tác động trên cõi Devachan và trói buộc người hành động vào cõi đó. Nếu nó không có động cơ nào khác trừ việc phụng sự thiêng liêng, thì nó được phóng thích trên cõi tinh thần, và do đó nó không thể trói buộc cá nhân, vì cá nhân không đòi hỏi điều gì. [MTTL 285 – AB]

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Động cơ vô kỷ không tạo nghiệp

- Y biết rằng mọi sự kiện xảy ra trong đời này là hậu quả của một nguyên nhân đã có, do chính y phát khởi trong một tiền kiếp. Y cũng biết rằng mọi hành động trong hiện kiếp đều phải mang lại một hậu quả (sẽ được thể hiện trong một kiếp khác), trừ phi hành động đó được thực hiện thế nào để:
 1. Hậu quả xảy ra tức thì và hoàn tất trong phạm vi kiếp sống hiện tại,
 2. **Hậu quả không tạo Nghiệp, vì hành động đã được thực hiện với động cơ vô kỷ, và tiến hành với thái độ hoàn toàn buông xả.** Bấy giờ, y tạo nên kết quả đúng theo định luật, nhưng nó không mang lại hậu quả gì cho chính y. [LOS285]

CÁCH THỨC LUẬT NHÂN QUẢ VẬN HÀNH

Động cơ vô kỷ không tạo nghiệp

Câu kinh thứ 6 – Quyền IV. Trong số các hình thể mà tâm thức khoác lấy, chỉ hình thể nào là kết quả của tham thiền mới thoát khỏi nghiệp quả ẩn tàng.

- Sự ham muốn mang lại những hiệu quả, và các cơ quan của ý thức hữu tình. Rồi tất nhiên luật nhân quả, hay nghiệp quả, sẽ tác động, chi phối mối liên hệ giữa hình thể và tâm thức.
- Khi được hiểu và thực hành đúng, tham thiền cần có việc rút tâm thức của con người tinh thần ra khỏi tất cả các thể trong tam giới, và ra khỏi mọi cảm nhận và khuynh hướng của giác quan.
- Thế là, *khi tham thiền tinh thuần*, hành giả thoát khỏi phương diện của nghiệp quả vốn tạo nên các hậu quả. Tạm thời, y rút tâm thức lên cấp trừu tượng đến mức tư tưởng của mình hoàn toàn tập trung và không còn liên hệ đến bất cứ điều gì trong tam giới.
- Nó không có rung động nào hướng ngoại, không liên hệ đến bất cứ hình thể nào, hoặc ảnh hưởng đến một loại vật chất nào cả. Khi sự tham thiền tập trung này trở thành thói quen và là thái độ thường ngày trong cuộc sống của y, thì hành giả thoát khỏi luật nghiệp quả. [LOS389]

CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

Theo Vyasa, có 4 loại nghiệp (hay hành động)

- Nghiệp đen
- Nghiệp đen-trắng
- Nghiệp trắng
- Nghiệp trung tính

CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

Nghiệp đen

1. Loại hoạt động tà vạy, độc ác và đồi trụy. Loại này được gọi là *đen*. Đây là sản phẩm của tình trạng vô minh sâu nặng, của tính xu phụng vật chất thô kệch nhất, hoặc do cố ý chọn lựa. Khi nó là kết quả của vô minh, thì sự phát triển hiểu biết sẽ dần dần mang lại trạng thái tâm thức khiến loại nghiệp quả này tan biến. Khi có hành động gọi là sai quấy do quá ham mê vật chất, thì việc phát triển tâm thức tinh thần sẽ biến đổi bóng tối thành ánh sáng, và nghiệp quả cũng được tiêu trừ.

Tuy nhiên, nếu đó là kết quả của việc cố ý chọn lựa, hoặc do thích làm quấy, dù vẫn biết điều đó là quấy và không đếm xỉa gì đến tiếng nói của lương tâm, thì loại nghiệp quả đó đưa đến tình trạng mà nhà huyền bí học phương Đông gọi là “a-tỳ” hay cõi thứ tám – đồng nghĩa với tình trạng mà người Thiên Chúa giáo gọi là mất linh hồn. Tuy nhiên, những trường hợp này hết sức hiếm hoi. Chúng chỉ liên quan đến con đường bàn môn tả đạo, và việc thực hành hắc thuật. (H.Hitler được cho là thuộc trường hợp này)

Nếu các chủng tử của nghiệp là đen, thì y sẽ hết sức ích kỷ, ham mê vật chất, và có khuynh hướng đi theo tả đạo.

CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

Nghiệp đen-trắng (tức là không hoàn toàn tốt hay xấu)

2. Loại hoạt động không hoàn toàn tốt hay hoàn toàn xấu, được gọi là *đen-trắng*. Nó liên quan đến hoạt động tạo nghiệp của người thường. Họ bị chi phối bởi các cặp đối cực. Kinh nghiệm sống của họ dao động giữa những gì tử tế, vô hại và kết quả của tình thương, và những gì tàn ác, độc hại, và kết quả của sự thù ghét. Vyasa nói: “Hành động đen-trắng được thực hiện bằng các phương tiện bên ngoài. Nhờ đó, cái khí cụ hành động phát triển qua việc gây đau khổ cho kẻ khác, hoặc đối xử tử tế với họ.” [LOS392]

Nếu chúng tử nghiệp là đen-trắng, chúng sẽ đưa y vào một hình thể thích hợp để thanh toán các nghĩa vụ, nợ nần, nhiệm vụ, những mối quan tâm và thỏa mãn các ham muốn của mình.

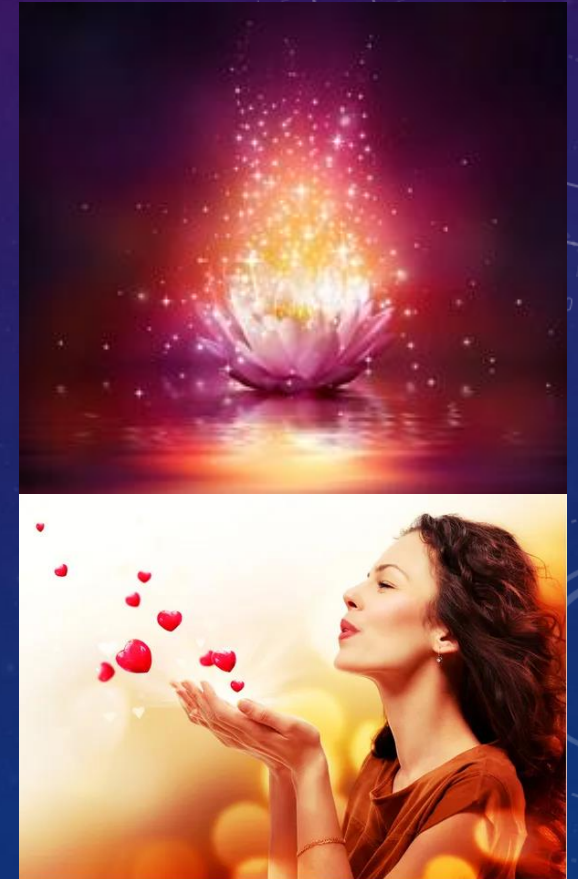
CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

Nghiệp trắng

3. Loại hoạt động được gọi là *trắng*. Đây là những tư tưởng, và việc làm linh hoạt, là sở hành của người chí nguyện và người đệ tử. Chúng là đặc trưng của giai đoạn trên Đường Đạo trước khi được giải thoát. Vyasa giải thích:

“Hành động (karma) trắng là của những người còn dựa vào các phương tiện để cải tiến, học hỏi và tham thiền. Hành động này chỉ phụ thuộc vào cái trí. Nó không tùy theo các phương tiện bên ngoài. Vì thế, nó không có tính cách gây tổn thương cho người khác.”

Nếu là trắng, chúng sẽ có khuynh hướng kiến tạo... thể nguyên nhân.



CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

Nghiệp trung tính

4. Loại nghiệp quả cuối cùng được gọi là *không đen không trắng*. Không phát sinh bất cứ loại nghiệp quả nào. Không hậu quả nào được tạo ra do các nguyên nhân mà nhà yogi đã phát khởi có thể ràng buộc y vào phương diện hình thể của cuộc biểu hiện. Khi y hành động với tâm thái buông xả, không ham muốn điều gì cho chính mình, **[393]** thì y không tạo nghiệp cho mình, và những hành động của y không mang lại hậu quả cho chính y.

CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

Theo quan điểm của Yoga Điển tắc, có ba loại nghiệp quả:

1. Nghiệp quả Tiềm ẩn. Các chủng tử và nguyên nhân còn chưa phát triển hay khởi hoạt và phải trở thành quả trong một giai đoạn của kiếp này hay kiếp sau.



Người mới nhập môn khoa yoga này có thể bắt đầu giải quyết nghiệp quả đang tác động của mình. Y hiểu rằng mỗi tình huống trong đời và mọi hoàn cảnh đều có những điều kiện mà y có thể dùng để giải tỏa một số hậu quả nhất định.

2. Nghiệp quả đang Tác động. Những chủng tử hoặc nguyên nhân đang trong tiến trình tạo quả. Kiếp sống hiện tại là mảnh đất cần thiết cho chúng đơm hoa kết trái.



Y có thể cố gắng trông chừng tư tưởng của mình để không gieo thêm những chủng tử mới. Vì thế sẽ không có nghiệp quả tương lai hình thành trong một kiếp về sau.

3. Nghiệp quả Mới. Những chủng tử hoặc nguyên nhân được tạo ra trong kiếp sống này. Chúng tất sẽ chi phối các hoàn cảnh trong một kiếp tương lai.



Các chủng tử của nghiệp quả tiềm ẩn thì khó giải quyết hơn đối với người tân môn sinh. Trong trường hợp này Chân sư có thể giúp y – vận dụng các hoàn cảnh của y và thu xếp cuộc sống chung quanh y trong tam giới. Nhờ thế mà loại nghiệp quả này có thể mau phát lộ và được giải trừ.

CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

- Nghiệp quả hành tinh
- Nghiệp quả của thế giới,
- Nghiệp quả của giống dân,
- Nghiệp quả của quốc gia,
- Nghiệp quả của nhóm,
- Nghiệp quả của cá nhân,

CÓ BAO NHIÊU LOẠI NGHIỆP

Nghiệp quả quốc gia

- Minh chứng nổi bật nhất của Luật Nhân Quả là dân tộc Do Thái. **Mọi quốc gia đều minh chứng cho định luật này**, nhưng tôi chọn dân Do Thái bởi vì mọi người biết rõ lịch sử của họ, tương lai và định mệnh của họ là chủ đề và mối quan tâm khắp thế giới. **Dân tộc Do Thái luôn có một ý nghĩa tượng trưng; họ tóm tắt lại trong chính họ – với tư cách một quốc gia qua nhiều thời đại –vực sâu của điều ác và đỉnh cao của phẩm chất thiêng liêng của con người. Lịch sử xâm lấn của họ như được kể lại trong Kinh Cựu Ước ngang bằng với tội ác của người Đức ngày nay (*Thời Thế chiến II); tuy nhiên Đức Christ lại là một người Do Thái, và chính chủng tộc Hebrew đã tạo ra Ngài. Đừng bao giờ quên điều đó.**
- Ngày nay, **Luật Nhân Quả đang tác động và dân Do Thái đang trả giá, một cách biểu tượng cũng như thực sự**, cho tất cả những gì họ đã làm trong quá khứ. **Họ đang chứng minh những tác động sâu rộng của Định Luật...**
- Họ xem mình như là *dân tộc được Chúa chọn* và có một ý thức bẩm sinh về số phận cao cả đó, **nhưng họ quên mất ý nghĩa tượng trưng của điều đó: chính Nhân Loại mới là dân tộc được Chúa chọn, chứ không phải là một thành phần bé nhỏ không quan trọng của nhân loại.**

CÁC NGHIỆP QUẢ TINH QUÂN

Chỉ có người được điểm đạo lần 2 mới có thể trực tiếp biết các Nghiệp Quả Tinh Quân

- Điểm đạo đồ [cấp 2] được cho biết sự liên hệ với các đẳng cấp tinh thần là các Đấng liên quan đến Luật Nghiệp Quả khi nó ảnh hưởng đến con người;
- **y cũng trực tiếp biết rằng các vị Nghiệp Quả Tinh Quân không phải là chuyện thần thoại hay chỉ có tính cách tượng trưng, mà**
- là những Đấng rất cao minh, vận dụng định luật vì lợi ích của nhân loại, để giúp mọi người trở nên hữu ngã thức đầy đủ và độc lập theo nghĩa huyền bí, và trở thành những vị sáng tạo qua kiến thức hoàn toàn.

CÁC NGHIỆP QUẢ TINH QUÂN

Có một nhóm bốn Vị là đại diện trên địa cầu của **Tứ Đại Thiên Vương (Maharaja), tức là bốn vị Nghiệp Quả Tinh Quân trong thái dương hệ**, các Ngài đặc biệt quan tâm đến cuộc tiến hoá của giới nhân loại hiện nay. Bốn Vị này lo về:—

- 1. Sự phân phối nghiệp quả hay vận mệnh của con người**, khi nó ảnh hưởng đến các cá nhân, và thông qua các cá nhân, ảnh hưởng đến các nhóm.
- 2. Việc trông nom và sắp xếp các tiên thiên ký ảnh [nghiệp quả]**. Các Ngài trông nom những Phòng Ký Ảnh hay “việc lưu trữ sổ bộ,”...

Cộng tác với các Nghiệp Quả Tinh Quân này, có những nhóm đông đảo các điểm đạo đồ, chăm lo việc điều chỉnh đúng đắn:—

- a. Nghiệp quả của thế giới,
- b. Nghiệp quả của giống dân,
- c. Nghiệp quả của quốc gia,
- d. Nghiệp quả của nhóm,
- e. Nghiệp quả của cá nhân,

và chịu trách nhiệm với Hành Tinh Thượng Đế về việc **vận dụng đúng đắn các mãnh lực và các công tác xây dựng, giúp những Chân nhân thuộc các cung khác nhau giáng trần hợp thời, đúng lúc.** IHS

CÁC NGHIỆP QUẢ TINH QUÂN

- Các Đấng Nghiệp Quả Tinh Quân, với đoàn phù trợ đông đảo của các Ngài, rất thường sử dụng các đồ biểu này [Biểu đồ Cung...].
- Nhiều Chân nhân đã bỏ xác đang chờ đầu thai hoặc vừa mới từ trần, hy sinh thì giờ của họ ở cõi trên để giúp vào việc này.
- Những Phòng Hồ sơ này hầu hết ở các cấp thấp nhất của cõi trí và các cấp cao nhất của cõi cảm dục,
- vì ở đó các hồ sơ này có thể được sử dụng nhiều nhất và dễ tiếp cận nhất. IHS69

THỔ TINH – CHÚA TỂ NGHIỆP QUẢ

- Sao Thổ là Chủ tinh ngoại môn của Ma Kết. Sao Thổ tượng trưng cho Thần Cai quản Luật Nhân Quả, giúp điều chỉnh những gì không đúng của con người,...
- ý nghĩa của nó là **thông qua khó khăn và chịu đựng mà chúng ta phát triển, cải thiện bản thân.**
- **Nó mang kỷ luật vào cuộc sống của chúng ta, mang đến cách tiếp cận thực tế và điều độ, đánh giá đúng nguồn lực, thời gian và năng lượng.**
- **Thông qua Sao Thổ chúng ta trở nên có trách nhiệm với hành động của chúng ta, và nhờ đó chúng ta đạt được trí tuệ thông qua những kinh nghiệm đó. [Tài liệu Trường MF]**
- Nghiệp quả là định luật vô ngã của sự hài hòa phổ quát, buộc những người đã từng mắc lỗi phải sửa chữa cần thiết. **Thổ tinh đại diện cho Kiến trúc sư vĩ đại của Vũ trụ. Ngài là người giám sát thực hiện Kế hoạch của Chân sư và nhận thấy rằng việc xây dựng Ngôi Đền của Chúa tuân theo thiết kế chính xác. [Karma và bệnh tật]**

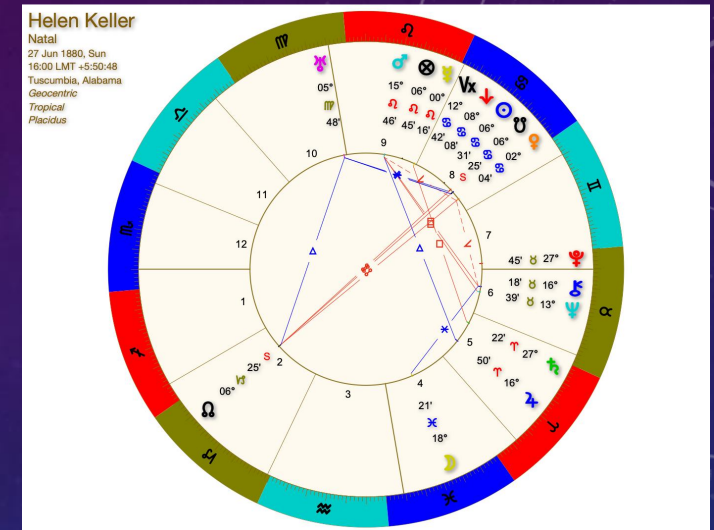
THỎ TINH - CHÚA TỂ CỦA NGHIỆP QUẢ

Khảo sát qua lá số chiêm tinh

- karma đã được phản ánh tất cả trong lá số chiêm tinh như các điểm thuận lợi, các điểm hạn chế, các điểm trung tính
- Sao Thổ chỉ xác định nghiệp quả phải trả hay bài học lớn nhất nằm ở đâu (nhà nào), theo góc nhìn huyền môn, đó là nơi có cơ hội lớn nhất cho sự tiến hoá tinh thần.
- Một ví dụ:

Helen Adams Keller (1880-1968) là nữ văn sĩ, nhà hoạt động xã hội, diễn giả người Mỹ. Bà là người khiếm thị, khiếm thính đầu tiên giành học vị Cử nhân Nghệ thuật.^{[1][2]}

Helen Keller đang đọc sách với chữ nổi, khoảng năm 1907



THỎ TINH - CHÚA TÊ CỦA NGHIỆP QUẢ

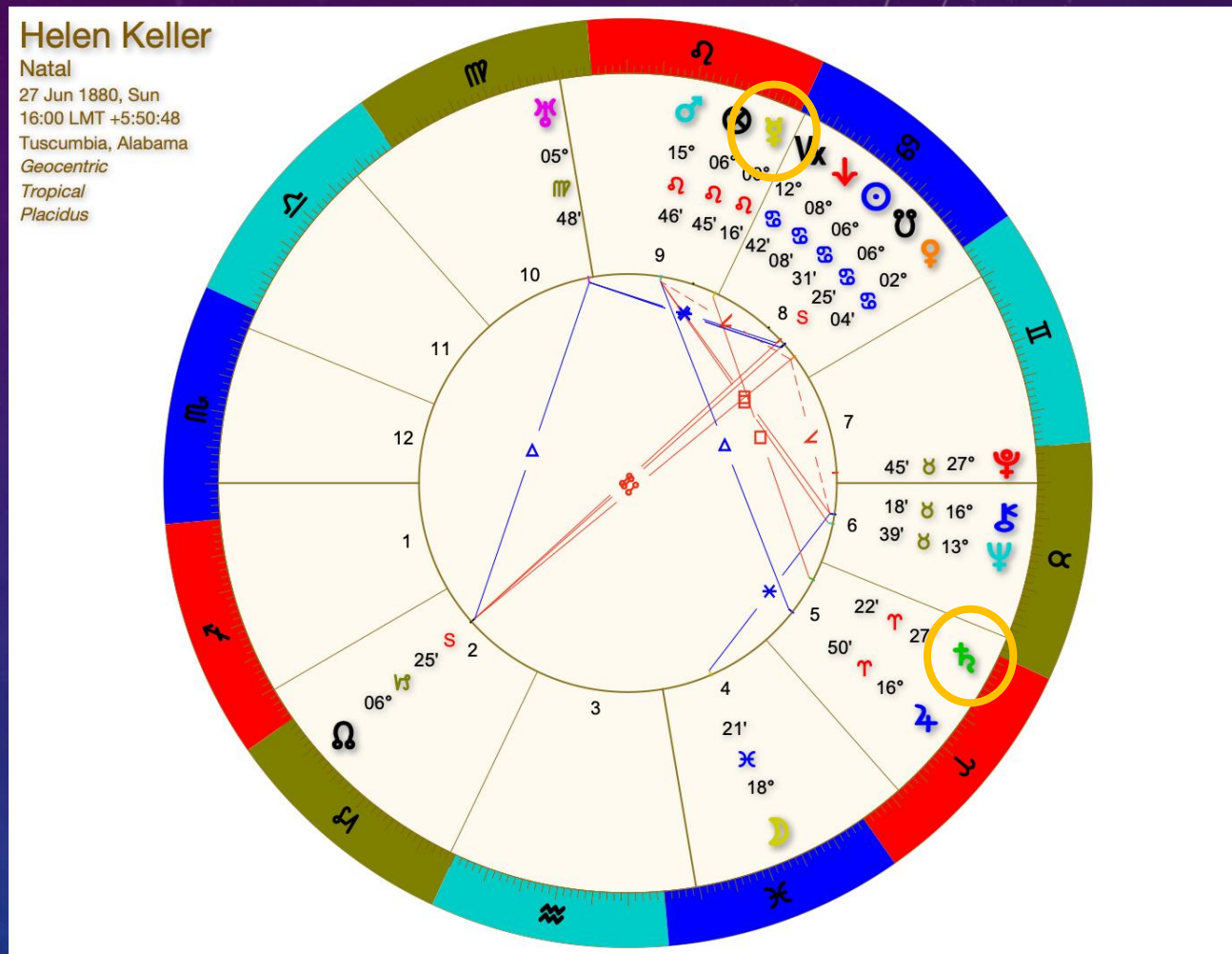
Ví dụ lá số của Helen Keller

- Thỏ tinh nằm ở nhà số 5 (nhà của trẻ em, niềm vui, sự sáng tạo, sự lãng mạn, các môn thể thao...)
- Thỏ tinh nằm trong Bạch Dương vuông góc với Sao Thủy trong Sư Tử.

Keller bị mù và điếc^[12] khi chào đời được khoảng 19 tháng, bà bị ốm nặng sốt cao viêm màng não và không may hỏng mất đôi mắt, và sau đó tai cũng bị điếc. Gia đình bất hạnh chứng kiến đứa con gái vừa lớn lên vừa chống chọi với số phận nghiệt ngã, càng lớn thì tính tình của Keller càng nóng nảy cáu gắt.

Năm Keller 8 tuổi, cô Anne đưa bà tới học tại trường Perkins, nơi có các loại sách chữ nổi và các trẻ em bị mù-điếc khác. Chẳng bao lâu, Keller đã bộc lộ rõ tài năng vượt trội về các môn toán, địa lý, sinh học, tập đọc; em còn học cả bơi, chèo thuyền, cưỡi ngựa, đi xe.

Cô học nhiều ngoại ngữ, kể cả tiếng Pháp và tiếng Đức, và kiên trì học tới mức khi nào đầu ngón tay rớm máu mới chịu dừng. Năm 1904 Keller tốt nghiệp và trở thành người mù-điếc đầu tiên được tốt nghiệp đại học.^[2] Sau đó, cô được nhận một số học hàm tiến sĩ danh dự, trong số đó có Đại học Harvard.



NGHIỆP QUẢ VÀ BỆNH TẬT

Mục đích của Bệnh tật – Thay đổi cách nhìn nhận của chúng ta

- Bệnh tật là một quá trình thanh lọc. Thông qua bệnh tật mà Linh hồn có thể phá vỡ các mô thức của thói quen đã kìm giữ nó trong nhiều kiếp sống.
- Đôi khi thông qua bệnh tật mà Linh hồn có thể duy trì được sự kiểm soát với hình thể vật chất trong việc đối mặt với áp lực và sự tăng trưởng nhanh chóng. Trong việc hội chẩn với các bệnh nhân, đặc biệt là đối với các bệnh kinh niên hoặc thậm chí là sắp chết, các điểm này là rất quan trọng.
- Đôi khi **tất cả mục đích của một căn bệnh là để đưa người bệnh vào những hoàn cảnh mà có thể buộc y có được một sự thay đổi về thái độ về tinh thần hoặc thái độ cảm xúc, những điều cho phép linh hồn có được sự tăng trưởng.**

NGHIỆP QUẢ VÀ BỆNH TẬT

Nói chung, các bệnh tật gồm năm loại chính và chỉ với loại cuối cùng trong số chúng mà chúng ta bận tâm ở đây. Năm nhóm bệnh này là:

1. Các bệnh di truyền:

- a. Vốn có trong chính hành tinh và có một ảnh hưởng nhất định trên nhân loại, qua việc tiếp xúc với đất và nước.
- b. Được phát triển trong thời đại đã qua trong chính nhân loại và được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác.
- c. **Đặc trưng của một gia đình cụ thể nào đó và được thừa kế bởi thành viên của gia đình này như là một phần của nghiệp quả được chọn của y. Các linh hồn đi vào một số gia đình do bởi cơ hội này.**

3. Các bệnh truyền nhiễm (bệnh dịch hoặc bệnh đặc trưng của vùng miền) vốn có nguồn gốc tập thể và **liên quan đến người đó như là một phần của nghiệp quả tập thể của y, nhưng khá thường xuyên là không liên quan đến nghiệp cá nhân của y.**

4. Các bệnh bị mắc phải và các tai nạn vốn là kết quả của hành động đại dột hay những thói quen không khôn ngoan trong kiếp này, và chắc chắn chi phối nghiệp quả tương lai của y. [EP II 548]

NGHIỆP QUẢ VÀ BỆNH TẬT

Về các bệnh tập thể: ung thư là căn bệnh chính

- Sau rốt, đa số bất hạnh của cơ thể đều bắt nguồn nơi đáp ứng nào đó với hoạt động tập thể. Chúng ta cần phải hiểu rõ sự kiện rằng nhóm từ "sự sống và hoạt động tập thể" phải bao gồm không những sự di truyền từ quá khứ, hay là các khuynh hướng kế thừa từ tập thể, mà còn có thể đưa ra các tiếp xúc hiện tại trên thế giới, vốn làm yếu đi hoặc làm tăng thêm đối kháng nhiều hơn là người ta thường có thể tin tưởng.
- **Một trong các nguyên nhân của ung thư**, vốn không thường thấy trước kia và trong những thời kỳ rối rã hơn của sự sống nhân loại – vì lúc bấy giờ, bản năng Hợp Đoàn không được mạnh mẽ như ngày nay – là do bởi sự kích thích ngày càng tăng của cơ thể.
- Sự kích thích này được tạo ra do sự tiếp xúc chặt chẽ của chúng ta trong các cuộc sống hằng ngày với nhau qua cuộc sống tập trung của tập thể, đặc biệt là nơi các trung tâm thành thị.
- Điều này thường xảy ra ở nơi có nhược điểm trong thể dĩ thái hay thể sinh lực, nó có nghĩa rằng các bảo vệ tế bào bị suy kém và kết quả xảy ra là thường có ung thư hay là tình trạng ung thư tổng quát.
- Đây là nguyên nhân căn bản... [EH 354]

CÓ THỂ HOÁ GIẢI NGHIỆP QUẢ KHÔNG?

- Nhưng tôi nói rõ và nhấn mạnh rằng **luật Karma thường bị bỏ qua một bên khi tiếp tục duy trì cái hình hài đáng lẽ đã bị loại bỏ vì không còn hữu ích nữa.**
- Trong đa số các trường hợp, **sự duy trì hình hài này bị thúc ép do nhóm của chủ thể (*), chứ không phải bởi chính chủ thể** – thường thường là một người tàn tật mất ý thức, một người già có bộ máy tiếp xúc và đáp ứng không hoàn hảo, hoặc một trẻ sơ sinh không được bình thường.
- **Các trường hợp này là các thí dụ rõ ràng về sự hóa giải Luật Nhân Quả. [EH]**

** Ý đức DK nói sự kéo dài đời sống của các thể xác đáng lẽ ra đã phải tan rã thường do gia đình, đoàn thể, hoặc tổ chức gây ra. Bản thân chủ thể đó đã bệnh tật, hôn mê ... không còn biết gì cả.*

CÓ THỂ HOÁ GIẢI NGHIỆP QUẢ KHÔNG?

- Bạn có lấy làm ngạc nhiên không nếu tôi nói rằng theo Định Luật thì **hoàn toàn có thể “can thiệp vào nghiệp quả”**?
- Các Định Luật lớn có thể được vượt qua và điều này đã thường xảy ra trong quá khứ, và trong tương lai sẽ thường xuyên hơn. Khi mỗi ngày chúng ta chứng kiến một chiếc máy bay cất cánh chúng ta lại thấy Định luật Trọng lực bị hóa giải và bị vượt qua như thế nào.
- Năng lượng của đức tin có thể làm khởi động các dòng năng lượng cao siêu vốn có thể hoá giải hoặc trì hoãn bệnh hoạn.
- Cũng giống như luật nhân quả, người ta hiểu biết rất ít về toàn bộ vấn đề đức tin, ý nghĩa và sức mạnh quan trọng của nó. [EH350]
- Trong Kinh Tân Ước, Đức Christ đã nói với các đệ tử rằng: **nếu các con có đủ đức tin thì các con có thể dễ dàng di chuyển cái cây này ra giữa biển.**



CÓ THỂ HOÁ GIẢI NGHIỆP QUẢ KHÔNG?

- Yếu tố có tầm quan trọng là các *nhân* mà con người đã gây ra từ kiếp sống này tới kiếp sống khác. Các *nhân* này thể hiện ra bằng sự xuất hiện của bệnh tật, của một hậu quả thảm hại nào đó trong hoàn cảnh, biến cố, và các điều kiện chi phối chung của kiếp sống. Chính là với các nguyên nhân này mà con người phải học cách đối phó để nhận ra chúng và để lần ra năng lượng đang chi phối đối với các hậu quả thích hợp, lúc bấy giờ, trước tiên là bàn đến việc ***làm tiêu tan nguyên nhân bằng sự đối ngược của ý chí có luyện tập.***
- Karma **không** phải là diễn trình tệ hại không thể tránh khỏi, không thể thoát được. Nó có thể được hóa giải, [EH]

CÓ THỂ HOÁ GIẢI NGHIỆP QUẢ KHÔNG?

- Karma tốt khơi hoạt các mảnh lực vốn có thể thể hiện ra dưới hình thức năng lượng chữa trị trong bất cứ trường hợp đặc biệt nào.
- Nhà chữa trị có thể luôn luôn trông cậy vào các năng lượng đem lại tốt lành này, chúng vẫn được tìm kiếm và đang hoạt động. Đây là mấu chốt thứ nhất của tôi. Hãy suy gẫm về nó. [EH 350]
- Một câu chuyện thần kỳ mà mình đã chứng kiến của một bạn bị tai nạn khiến chảy máu não mất đến tình trạng hoàn toàn mất ý thức

CÓ THỂ HOÁ GIẢI NGHIỆP QUẢ KHÔNG?

Sự hoá giải nghiệp quả bao gồm 4 đường lối hành động:

1. Xác định bản chất của **nguyên nhân** và nơi mà nó xuất phát **trong tâm thức**.
2. **Phát triển các tính chất vốn là đối cực của nguyên nhân** có ảnh hưởng.
3. **Thực hành hạnh bất hai nhằm mục đích ngăn chặn sự biểu lộ của nguyên nhân** và chặn trước bất cứ diễn tiến thêm nữa của tình trạng không may mắn.
4. Thực hiện các bước đi cần thiết ở cõi trần để tạo ra các tình trạng mà linh hồn mong muốn. Các bước đi này sẽ gồm:
 - a. **Sự tuân phục của trí tuệ và chấp nhận sự thật về hậu quả** – trong trường hợp mà chúng ta đang xét có liên quan với karma – tức bệnh tật.
 - b. Hành động khôn khéo **theo các phương pháp y khoa chính thống**.
 - c. Nhờ sự giúp đỡ của nhóm chữa trị hoặc nhà chữa trị trợ giúp **theo cách chữa trị tinh thần bên trong**.
 - d. **Nhận biết rõ rệt về kết quả**. Điều này có thể đưa đến việc chuẩn bị cho một cuộc sống hữu ích hơn ở cõi trần, hoặc chuẩn bị cho sự chuyển tiếp lớn lao gọi là sự chết. [EH]

CÓ THỂ HOÁ GIẢI NGHIỆP QUẢ KHÔNG?

Một ví dụ về việc hoá giải nghiệp quả quốc gia

(trong bài nghiệp quả của người Do Thái trên minhtrietmoi.org)

Mọi karma có bản chất xấu đều được giải quyết bằng

- sự thể hiện một ý chí chấp nhận,
- một tình thương có tính hợp tác,
- một nhìn nhận thành thật về tinh thần trách nhiệm,
- và một sự hiệu chỉnh khéo léo về hoạt động chung hợp nhất
- để mang lại tốt lành cho nhân loại nói chung, chứ không chỉ sự tốt lành cho một quốc gia, một dân tộc hay một giống dân riêng biệt.



NGHIỆP QUẢ TRÊN CON ĐƯỜNG ĐỆ TỬ

Một Chân Sư tìm kiếm đệ tử như thế nào?

1. Chân Sư tìm kiếm ánh sáng trong đầu.

2. Ngài nghiên cứu nghiệp quả của người tìm đạo.

3. Ngài lưu ý công cuộc phụng sự của y trên cõi trần.

Thứ nhất, có chăng những **trách nhiệm nghiệp quả trong kiếp sống hiện tại** của một người mà sẽ khiến cho y không thể hoạt động như một đệ tử?...

[Thứ hai] Một Chân Sư cũng nghiên cứu tình trạng về thể chất của người tìm đạo, và về các thể thanh để xem liệu trong chúng có các trạng thái tâm thức vốn sẽ cản trở tính hữu dụng và tác động như những chướng ngại hay không. Các tình trạng này cũng thuộc về nghiệp quả và phải được điều chỉnh trước khi có thể thu nhận y vào chung với các đệ tử khác. Một xác thân bệnh hoạn, một thể cảm dục chịu ảnh hưởng của tâm trạng thất thường, các cảm xúc và các ảo tưởng tâm linh, và một thể trí không được kiểm soát hoặc được trang bị yếu kém, **tất cả đều nguy hiểm cho đạo sinh trừ khi chúng được loại bỏ và được làm cho hoàn thiện.**

[Thứ ba] Một yếu tố khác ... liên kết với y về nghiệp quả bởi các ràng buộc xưa và thói quen biết cũ trong công việc tương tự hay không.

NGHIỆP QUẢ TRÊN CON ĐƯỜNG ĐỆ TỬ

Trách nhiệm Nghiệp quả

- Nghĩa vụ karma sẽ tăng lên khi chúng ta mang trách nhiệm lớn hơn và trách nhiệm của chúng ta gia tăng khi chúng ta hướng tới tâm linh nhiều hơn. Khi chúng ta đạt tới cấp độ đệ tử, tàn ác hầu như không thể được tha thứ, dù trong tư tưởng, lời nói hay việc làm và tích tụ một karma nặng nề. [Karma và bệnh tật]
- Chính sự kiện một người là điểm đạo đồ, và do đó làm trung gian cho loại mãnh lực được tăng cường lớn lao, khiến các lệch lạc của y ra ngoài con đường chánh có các hiệu quả mạnh mẽ hơn là trường hợp của một người kém tiến hóa; sự báo phục và hình phạt của y cũng sẽ lớn hơn. Tất nhiên là y phải trả giá cho các lỗi lầm, trước khi được phép tiến xa hơn trên Đường Đạo. IHS

Karma và Con đường đệ tử

- Những linh hồn trẻ nặng nghiệp, được phép trải qua hàng trăm kiếp và mỗi kiếp sống chỉ phải trả một phần nhỏ.
- Tuy nhiên, trên con đường đệ tử, **khi quyết định can thiệp vào việc mở mang tâm linh của mình, người đệ tử phải chuẩn bị để trả quả với một tốc độ rất nhanh.** Con đường Đệ tử là một tiến trình khoa học để làm điều này càng nhanh càng tốt, trong khi vẫn phải sáng suốt để tạo karma tốt lành – chịu đựng khổ đau, đồng thời phải có hiệu quả để mang lại những điều tốt đẹp cho nhân loại. [Karma và bệnh tật]

THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỐI VỚI NGHIỆP QUẢ

Áp dụng 8 quy tắc của Raja Yoga: trong đó có Hạnh An vui

42. Tâm an vui, hài mãn tựu thành chân phúc.

Mọi sự đau khổ, ưu phiền và bất hạnh đều do nổi loạn. Theo quan điểm của nhà huyền bí học, sự nổi loạn [trước nghiệp báo] chỉ làm gia tăng những nỗi khó khăn, rắc rối, và sự chống đối [hoàn cảnh] chỉ làm tăng những điều tà vạy, dù đó là điều gì.

Người nào học biết cách chấp nhận số phận, không phí thời gian để uổng công than tiếc, thì bây giờ có thể dùng trọn cả năng lực của mình để làm tròn thiên chức, hay nghĩa vụ của mình. Thay vì bức tức, và làm cho những vấn đề trong đời thêm phức tạp với những nỗi âu lo, nghi ngờ và tuyệt vọng, y soi sáng đường đi của mình qua nhận thức trầm tĩnh về thực tế của cuộc sống, và trực tiếp đánh giá những gì mà y có thể khai thác được. Bằng cách này, y không bị hao phí sức lực, thời gian hay cơ hội, và liên tục tiến đến mục tiêu. [LOS]

Sự *an vui* tạo điều kiện cho thể trí nghỉ ngơi, ổn định. Chúng ta thấy an vui khi nhận thức được các định luật chi phối cuộc sống, chính yếu là luật nghiệp quả.

THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỐI VỚI NGHIỆP QUẢ

Thổ Tinh là Hành tinh của đệ tử và của cơ hội.

Thái độ của chúng ta với Thổ tinh quyết định vị trí của chúng ta trên đường Đạo. Nếu chúng ta xem nghịch cảnh và hoàn cảnh khó khăn là cơ hội để phát triển và tiến lên phía trước chứ không phải là thảm họa, thì chúng ta đang ở trên Đường Đạo.

§ Điều quan trọng cần nhớ là Thổ tinh là tác nhân của linh hồn và của vị Chúa tể Tình yêu. Các biện pháp nghiệp quả nghiêm túc chỉ được áp dụng khi những thói quen tiêu cực trong cuộc sống đã kết tinh và được lặp đi lặp lại trong nhiều kiếp. Cần phải sửa chữa nghiêm túc để giúp giải thoát linh hồn khỏi những khuôn mẫu trói buộc và giam cầm. [Sách Tinh thần, Linh hồn và cơ thể]

Một ví dụ: nếu trong gia đình bên có 1 người mà ta hết sức khó chịu khi tiếp xúc, không cần biết tới lá số chiêm tinh chúng ta cũng biết là có sự trả quả diễn ra giữa mối quan hệ này.

Về mặt ngoại môn, nó dạy ta bài học gì?

Về mặt nội môn, chúng ta nhìn thấy cơ hội gì?

THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỐI VỚI NGHIỆP QUẢ

Tấm gương nghị lực vượt qua nghịch cảnh để phụng sự

Những linh hồn này khao khát giải phóng linh hồn con người ra khỏi sự giới hạn

Keller đón tiếp rất nhiều người mù, trả lời nhiều thư từ và đi thuyết giảng lưu động tại 39 nước trên thế giới. Cô không quản ngại vất vả, cống hiến hết sức mình cho chương trình giáo dục và chữa trị cho người mù. Năm 1920 với sự phấn đấu không mệt mỏi, Keller đã thành lập được tổ chức quần chúng trên phạm vi toàn quốc của Hội người mù toàn nước Mỹ. Tổ chức này vẫn còn tồn tại cho đến ngày nay.

Keller trở thành một biểu tượng của tinh thần tự lực phi thường khi suốt đời sống trong thế giới không ánh sáng, không âm thanh nhưng vẫn cống hiến hết sức lực nhằm đem niềm vui đến với người tàn tật, có cùng hoàn cảnh như mình.

Hai cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất và Chiến tranh thế giới thứ hai gây ra đau thương chết chóc và tàn phế cho hàng trăm triệu người. Keller đã tìm đến hơn 70 bệnh viện để an ủi bệnh binh, động viên họ kiên cường chống chọi với số phận, làm cho họ hiểu rằng tàn phế không có nghĩa là hết hy vọng trước cuộc sống. Bà kể với mọi người rằng mình chỉ là một người không may mắn, nhưng đã dùng ý chí nghị lực để chống trả lại số phận trớ trêu, hoàn thành sự nghiệp khơi gợi tấm lòng nhân hậu của mọi người, nhằm mang lại tình thương cho người khuyết tật.



Helen Adams Keller (1880-1968) được tạp chí Time xếp vào danh sách 100 nhân vật tiêu biểu của thế kỷ 20.

THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỐI VỚI NGHIỆP QUẢ

*Giữ động cơ trong
sáng, vô kỷ, vô
ngã, vô cầu.*

*Tách rời khỏi đối
tượng và kết quả.*



THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỐI VỚI NGHIỆP QUẢ

Thực hành (vận dụng):

2 đường lối đầu tiên của phương pháp hóa giải nghiệp quả

- Áp dụng phương pháp chắc chắn là theo phương pháp *hành động như thực (as if)*.
- **Chọn một phẩm tính cần phát triển hoặc một phẩm tính còn yếu ớt cần được tăng cường,**
- **rồi chúng ta hành động ‘như thể là’ phẩm tính ấy đã có sẵn trong chúng ta.** Chúng ta đặt phẩm tính ấy vào tiêu điểm của tâm thức và hành động ‘như thể là’ chúng ta đã thấm nhuần phẩm tính hay đặc tính đó. Sau một thời gian, nó sẽ trở nên thành phần của chúng ta.
- *Năng lượng Đi theo Tư tưởng*, chúng ta có thể tạo nên những hình ảnh trong trí về các phẩm tính mà chúng ta muốn kiến tạo trong phạm vi của mình. Với sự tưởng tượng, chúng ta phóng chiếu vào phạm vi một lối sống giống với linh hồn hơn. Bằng cách nhìn thấy, cảm nhận và phô diễn phẩm tính này trong trí, ta cho nó hình dạng, mở đường cho việc phát triển và khai mở các phẩm tính của linh hồn. [Tài liệu MF]
- Có niềm tin chắc chắn dựa trên hiểu biết, chứ không chỉ hành động bề ngoài



THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỐI VỚI NGHIỆP QUẢ

Với người chí nguyện, y phát triển năng lực nói trên nhờ thường xuyên cố gắng theo đúng các yêu cầu sau đây:

1. **Hết sức chú ý đến cách phát biểu** những ngôn từ được sử dụng,
2. **Khôn ngoan dùng sự im lặng như một yếu tố phụng sự,**
3. **Thường xuyên nghiên cứu các nguyên nhân ẩn trong mọi hành động.** Nhờ đó mà hiểu được lý do tại sao hành động có hiệu quả hoặc vô hiệu.
4. **Liên tục cố gắng để thấy thực tính trong mọi hình thể. Cố gắng này thực sự bao gồm việc nghiên cứu luật nhân quả, hay nghiệp quả.** [LOS 197]

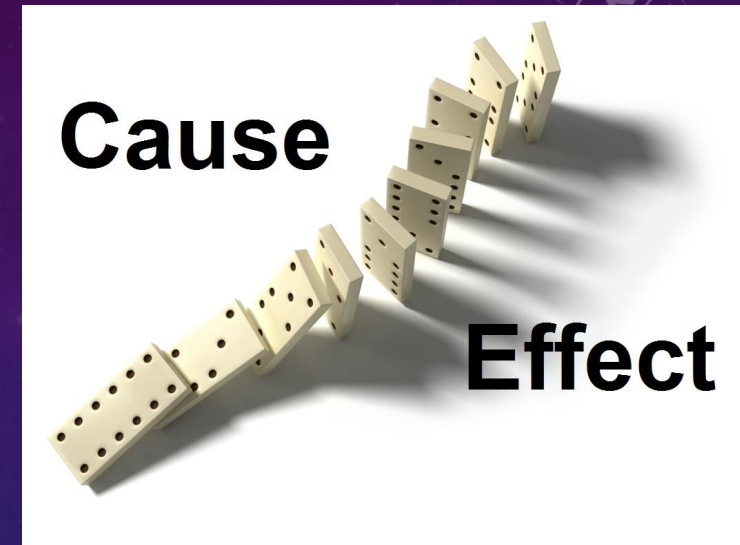
Luật nghiệp quả có mục tiêu đưa đối cực của Tinh thần, là vật chất, đến mức hoàn toàn theo đúng các yêu cầu của tinh thần. Kết quả là vật chất và hình thể biểu lộ chân tính của tinh thần một cách hoàn hảo. [LOS 197]

THÁI ĐỘ CẦN CÓ ĐỐI VỚI NGHIỆP QUẢ

Làm việc với các nguyên nhân như là Linh hồn

Linh hồn Siêu thoát khỏi Nghiệp quả.

- Vì hiểu biết định luật nên chân ngã đã điều chỉnh toàn bộ nghiệp quả của mình, đã thanh toán mọi khoản nợ, làm tròn mọi nghĩa vụ, và giải quyết mọi ân oán trong đời. Với nhận thức thâm sâu, chân ngã hữu ý đi vào thế giới của nguyên nhân, rời bỏ thế giới của hậu quả là tam giới. Thế là chân ngã không còn (do mù quáng và vô minh) tạo ra những tình trạng dẫn đến hậu quả xấu xa.
- Chân ngã bao giờ cũng hoạt động đúng theo định luật và mọi sự phát biểu năng lượng (qua lời nói và hành động tự phát) đều được thực hiện với đầy đủ hiểu biết về kết quả sẽ xảy ra.
- Vì thế, không sở hành nào của chân ngã sẽ mang lại kết quả xấu, và do đó mà không gây nghiệp quả.
- Kẻ thường nhân làm việc với các hậu quả, và mù quáng tìm đường đi qua các hậu quả đó.
- Vị Chân sư làm việc với các nguyên nhân, và không bị ràng buộc hay hạn chế bởi những hậu quả Ngài tạo ra do vận dụng định luật. LOS-tr50



THAY LỜI KẾT

Karma... sẽ không trừng phạt người nào dám khảo sát các bí mật của nó.

Trái lại, kẻ nào, nhờ sự nghiên cứu và nghiên ngẫm về các con đường phức tạp của nó, sẽ vén lên và chiếu rọi ánh sáng vào các nẻo tối tăm này, trong các khúc quanh của các nẻo đường mà rất nhiều người bị chìm đắm do sự thiếu hiểu biết của họ về mê cung của đời sống, kẻ ấy đang làm việc cho phúc lợi của đồng loại mình.

[Chìa khoá MTTL, tr.163 – H.P.Blavasky]



THAY LỜI KẾT

“Mỗi người đều là người lập luật lệ cho chính mình một cách tuyệt đối, vừa là người ban phát sự vinh quang hay sự tối tăm cho mình, vừa là người cầm vận mạng mình, thưởng phạt mình.”

[Ánh sáng trên Đường đạo]



THAY LỜI KẾT

“Không gì có thể làm đình trệ việc phụng sự của bạn theo đường lối này [chữa trị tâm lý], ngay cả việc không hiểu rõ về sự giới hạn và vô minh.

Làm tất cả điều gì mà bạn có thể làm để khuyến khích và để cảm thông, vạch ra các thái độ không thích đáng, để chấm dứt cách sống sai lầm và thay đổi cách diễn đạt tâm lý kém cỏi chừng nào mà bạn còn gặp chúng và với hết khả năng của bạn.

Tuy nhiên, nên nhớ rằng cách hay nhất của bạn có thể là còn thiếu sót nhiều so với các khả năng tương lai của bạn, và hãy luôn luôn sẵn sàng để thay đổi quan điểm khi một cách thức cao hơn và hay hơn được đưa đến cho bạn.

Trên mọi điều khác trong cuộc sống, hãy đem lại cho tất cả những ai đang tìm sự trợ giúp của bạn,

cách thương yêu đầy đủ nhất,

vì tình thương giúp tháo gỡ,

tình thương hiệu chỉnh và diễn dịch,

và tình thương hàn gắn trên cả ba cõi.”

[EH351]



TÀI LIỆU THAM KHẢO

- *Minhtrietmoi.org*
- *Sách Trị liệu Nội môn (EH) – tác giả A.A.Bailey*
- *Sách Điểm đạo trong nhân loại và Thái dương hệ (IHS) – tác giả A.A.Bailey*
- *Sách Tham thiền huyền môn (LOM) – tác giả A.A.Bailey*
- *Sách Ánh sáng Linh hồn (LOS) - tác giả A.A.Bailey*
- *Tài liệu trường Morya Federation*
- *Sách Karma và bệnh tật – tác giả Douglas Baker*
- *Sách Minh Triết Thiên Linh – tác giả Annie Beasant*
- *Sách Chìa khoá Thông thiên học – tác giả H.P.Blavasky*
- *Ảnh Chân sư D.K. của Francis Donald – Giảng viên Trường Morya Federation*



CÁM ƠN CÁC BẠN!